

Số: 362 /QĐ-HVHK

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 06 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc cấp học bổng khuyến khích học tập học kỳ I năm học 2020-2021
cho sinh viên trình độ đào tạo Cao đẳng hệ chính quy**

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN HÀNG KHÔNG VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 28/VBHN-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về học bổng khuyến khích học tập đối với học sinh, sinh viên trong các trường chuyên, trường năng khiếu, các cơ sở giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 2321/QĐ-BGTVT ngày 30/10/2006 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Học viện Hàng không Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 892A/QĐ-HVHK ngày 05/09/2016 của Giám đốc học viện Hàng không Việt Nam ban hành Quy định xét, cấp học bổng khuyến khích học tập cho học sinh, sinh viên Đại học, Cao đẳng, Trung cấp nghề chính quy tại Học viện Hàng không Việt Nam;

Căn cứ biên bản cuộc họp ngày 17 tháng 06 năm 2021 của Hội đồng xét, cấp học bổng về việc cấp học bổng khuyến khích học tập học kỳ I năm học 2020 – 2021 đối với sinh viên các lớp Đại học và Cao đẳng hệ chính quy;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Hướng nghiệp và Tư vấn việc làm về việc cấp học bổng khuyến khích học tập học kỳ I năm học 2020-2021 cho sinh viên trình độ đào tạo Cao đẳng hệ chính quy.

QUYẾT ĐỊNH:

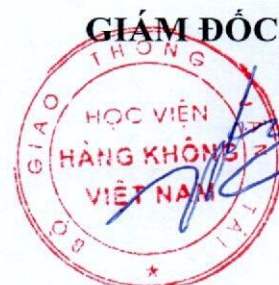
Điều 1. Cấp học bổng khuyến khích học tập học kỳ I năm học 2020 – 2021 cho 49 sinh viên trình độ đào tạo Cao đẳng hệ chính quy với tổng số tiền là **268.414.000** (Hai trăm sáu mươi tám triệu bốn trăm mười bốn ngàn đồng).

(Danh sách cụ thể kèm theo quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Giám đốc Trung tâm Hướng nghiệp và Tư vấn việc làm, Trưởng Phòng Tài chính – Kế toán và các sinh viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Điều 2;
- Lưu: VT, TTHN



TS. Nguyễn Thị Hải Hằng



**DANH SÁCH SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KKHT
NGÀNH KỸ THUẬT BẢO DƯỠNG CƠ KHÍ TÀU BAY - HK 1(2020-2021) - KHÓA 2018**

STT	Lớp học	Mã sinh viên	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Điểm TB hệ 4	Số TC	Điểm TBHT	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	XLHB	Học phí/tín chỉ	Tỷ lệ % hưởng	Số tiền thực nhận	Ghi chú
1	18CDCK01	1811020001	Huỳnh Quốc	Bảo	Nam	05/01/2000	3.83	18	8.82	Xuất sắc	95	Xuất sắc	Xuất sắc	5,670,000	140%	7,938,000	
2	18CDCK01	1811020008	Lê Phạm Hoàng	Phi	Nam	08/05/2000	3.5	20	8.06	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	5,670,000	120%	6,804,000	
3	18CDCK01	1811020014	Phạm Đức	Minh	Nam	07/10/2000	3.39	18	8.44	Giỏi	96	Xuất sắc	Giỏi	5,670,000	120%	6,804,000	
Tổng cộng:																21,546,000	
Số tiền bằng chữ: Hai mươi một triệu năm trăm bốn mươi sáu ngàn đồng.																	

PHÓ GIÁM ĐỐC
TT.HN&TVVL

Nguyễn Thị Hà

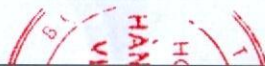
TP. PHÒNG TCKT

Nguyễn Thị Anh Thy

Tp.HCM, ngày 24 tháng 06 năm 2021



Nguyễn Thị Hải Hằng





BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
HỌC VIỆN HÀNG KHÔNG VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KKHT
NGÀNH KỸ THUẬT BẢO DƯỠNG CƠ KHÍ TÀU BAY - HK 1(2020-2021) - KHÓA 2019**

STT	Lớp học	Mã sinh viên	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Điểm TB hệ 4	Số TC	Điểm TBHT	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	XLHB	Học phí/tin chí	Tỷ lệ % hưởng	Số tiền thực nhận	Ghi chú
1	19CĐCK01	1910000027	Cao Lê Thị Hồng	Thắm	Nữ	03/06/2001	3.41	19	8.31	Giỏi	92	Xuất sắc	Giỏi	5,985,000	120%	7,182,000	
2	19CĐCK01	1910000051	Nguyễn Thanh	Thuận	Nam	14/12/2001	3	19	7.91	Khá	87	Tốt	Khá	5,985,000	100%	5,985,000	
3	19CĐCK01	1910000037	Tăng Thanh	Trúc	Nữ	11/09/2001	3	19	7.49	Khá	74	Khá	Khá	5,985,000	100%	5,985,000	
Tổng cộng:																19,152,000	
Số tiền bằng chữ: Mười chín triệu một trăm năm mươi hai ngàn đồng.																	

PHÓ GIÁM ĐỐC
TT.HN&TVVL

Nguyễn Thị Hà

TP. PHÒNG TCKT

Nguyễn Thị Anh Thy

Tp.HCM, ngày 24 tháng 06 năm 2021



Nguyễn Thị Hải Hằng



DANH SÁCH SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KKHT
NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỆN TỬ TÀU BAY - HK 1(2020-2021) - KHÓA 2018

STT	Lớp học	Mã sinh viên	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Điểm TB hệ 4	Số TC	Điểm TBHT	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	XLHB	Học phí/tín chí	Tỷ lệ % hưởng	Số tiền thực nhận	Ghi chú
1	18CDDV01	1813120005	Trần Mạnh	Hùng	Nam	12/01/2000	3.4	15	8.3	Giỏi	90	Xuất sắc	Giỏi	3,975,000	100%	3,975,000	
Tổng cộng:																3,975,000	
Số tiền bằng chữ: Ba triệu chín trăm bảy mươi năm ngàn đồng./.																	

PHÓ GIÁM ĐỐC
TT.HN&TVVL

Nguyễn Thị Hà

TP. PHÒNG TCKT

Nguyễn Thị Anh Thy

Tp.HCM, ngày 24 tháng 06 năm 2021

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Hải Hằng



**DANH SÁCH SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KKHT
NGÀNH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI HÀNG KHÔNG - HK 1(2020-2021) - 2018**

STT	Lớp học	Mã sinh viên	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Điểm TB hệ 4	Số TC	Điểm TBHT	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	XLHB	Học phí/tín chi	Tỷ lệ % hưởng	Số tiền thực nhận	Ghi chú
1	18CĐTM01	1811150036	Đào Khánh	Huyền	Nữ	20/06/2000	3.85	20	8.95	Xuất sắc	92	Xuất sắc	Xuất sắc	3,825,000	140%	5,355,000	
2	18CĐTM02	1811150074	Huỳnh Xuân	Hào	Nữ	27/07/2000	3.65	17	8.61	Xuất sắc	91	Xuất sắc	Xuất sắc	3,825,000	140%	5,355,000	
3	18CĐTM01	1811150008	Tạ Lê Thảo	Vy	Nữ	10/10/2000	3.76	17	8.31	Xuất sắc	82	Tốt	Giỏi	3,825,000	120%	4,590,000	
4	18CĐTM03	1811150120	Nguyễn Thị Ánh	Thủy	Nữ	09/11/2000	3.59	17	8.59	Giỏi	93	Xuất sắc	Giỏi	3,825,000	120%	4,590,000	
5	18CĐTM02	1811150078	Nguyễn Thị Trúc	Phương	Nữ	14/10/2000	3.43	21	8.18	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	3,825,000	120%	4,590,000	
6	18CĐTM02	1811150094	Đặng Thị Anh	Thư	Nữ	11/08/2000	3.41	17	8.51	Giỏi	88	Tốt	Giỏi	3,825,000	120%	4,590,000	
7	18CĐTM02	1811150080	Nguyễn Lý Ngọc	Thi	Nữ	22/06/2000	3.41	17	8.31	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	3,825,000	120%	4,590,000	
8	18CĐTM02	1811150054	Trịnh Trần Tú	Anh	Nữ	13/11/2000	3.41	17	8.21	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	3,825,000	120%	4,590,000	
9	18CĐTM01	1811150020	Dương Quỳnh	Anh	Nữ	12/03/2000	3.41	17	8.48	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	3,825,000	120%	4,590,000	
	Tổng cộng:															42,840,000	
Số tiền bằng chữ: Bốn mươi hai triệu tám trăm bốn mươi ngàn đồng.																	

PHÓ GIÁM ĐỐC
TT.HN&TVVL

Nguyễn Thị Hà

TP. PHÒNG TCKT

Nguyễn Thị Anh Thy

Tp.HCM, ngày 24 tháng 06 năm 2021



Nguyễn Thị Hải Hằng



**DANH SÁCH SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KKHT
NGÀNH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI HÀNG KHÔNG - HK 1(2020-2021) - 2019**

STT	Lớp học	Mã sinh viên	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Điểm TB hệ 4	Số TC	Điểm TBHT	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	XLHB	Học phí/tín chỉ	Tỷ lệ % hưởng	Số tiền thực nhận	Ghi chú
1	19CĐTM02	1911150063	Lê Thuý	An	Nữ	01/01/2001	3.3	20	8.11	Giỏi	93	Xuất sắc	Giỏi	4,500,000	120%	5,400,000	
2	19CĐTM03	1911150111	Nguyễn Ngọc Thiên	Ấn	Nữ	10/12/2001	3.3	20	8.1	Giỏi	84	Tốt	Giỏi	4,500,000	120%	5,400,000	
3	19CĐTM01	1911150034	Trần Vĩ	Khang	Nam	15/05/2000	3.25	20	8.15	Giỏi	81	Tốt	Giỏi	4,500,000	120%	5,400,000	
4	19CĐTM02	1911150078	Phạm Nguyễn Phương	Ánh	Nữ	18/08/2001	3.2	20	7.94	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	4,500,000	120%	5,400,000	
5	19CĐTM02	1911150084	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	Nữ	16/01/2001	3.15	20	8.16	Khá	74	Khá	Khá	4,500,000	100%	4,500,000	
6	19CĐTM01	1911150015	Trần Thị Kim	Phượng	Nữ	25/10/2001	3.06	18	7.89	Khá	75	Khá	Khá	4,050,000	100%	4,050,000	
7	19CĐTM01	1911150043	Nguyễn Ngọc	Ánh	Nữ	26/10/2001	3	20	7.78	Khá	79	Khá	Khá	4,500,000	100%	4,500,000	
8	19CĐTM01	1911150010	Lê Thị Kiều	Linh	Nữ	09/03/2000	3	20	7.74	Khá	70	Khá	Khá	4,500,000	100%	4,500,000	
9	19CĐTM01	1911150012	Huỳnh Thuý	Vy	Nữ	19/10/2001	2.9	20	7.24	Khá	70	Khá	Khá	4,500,000	100%	4,500,000	
	Tổng cộng:															43,650,000	
Số tiền bằng chữ: Bốn mươi ba triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng.																	

PHÓ GIÁM ĐỐC
TT.HN&TVVL

Nguyễn Thị Hà

TP. PHÒNG TCKT

Nguyễn Thị Anh Thy

Tp.HCM, ngày 24 tháng 06 năm 2021



Nguyễn Thị Hải Hằng



**DANH SÁCH SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KKHT
NGÀNH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI HÀNG KHÔNG - HK 1(2020-2021) - 2020**

STT	Lớp học	Mã sinh viên	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Điểm TB hệ 4	Số TC	Điểm TBHT	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	XLHB	Học phí/tín chí	Tỷ lệ % hưởng	Số tiền thực nhận	Ghi chú
1	20CĐTM01	2011150083	Nguyễn Thị	Hương	Nữ	08/09/2000	3.53	15	8.11	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	2,925,000	120%	3,510,000	
2	20CĐTM02	2011150099	Đinh Thị Lệ	Tuyết	Nữ	18/01/2000	3	15	7.19	Khá	89	Tốt	Khá	3,375,000	100%	3,375,000	
3	20CĐTM02	2011150100	Lê Thị Mai	Thảo	Nữ	23/03/2000	2.87	15	7.24	Khá	88	Tốt	Khá	3,375,000	100%	3,375,000	
4	20CĐTM01	2011150084	Phạm Anh	Thư	Nữ	28/06/2001	2.67	15	7.14	Khá	100	Xuất sắc	Khá	2,025,000	100%	2,025,000	
5	20CĐTM03	2011150109	HỒ THỊ THUỶ	TIỀN	Nữ	04/09/2002	2.53	15	6.87	Khá	78	Khá	Khá	3,375,000	100%	3,375,000	
6	20CĐTM03	2011150101	Lê Thị Yên	Nhi	Nữ	08/12/2002	2.53	15	7.02	Khá	71	Khá	Khá	3,375,000	100%	3,375,000	
7	20CĐTM03	2011150145	Huỳnh Nhật Anh	Hiếu	Nữ	04/04/2000	2.53	15	6.92	Khá	70	Khá	Khá	3,375,000	100%	3,375,000	
Tổng cộng:																22,410,000	
Số tiền bằng chữ: Hai mươi hai triệu bốn trăm mười ngàn đồng.																	

PHÓ GIÁM ĐỐC
TT.HN&TVVL

Nguyễn Thị Hà

TP. PHÒNG TCKT

Nguyễn Thị Anh Thy

Tp.HCM, ngày 24 tháng 06 năm 2021

GIÁM ĐỐC
HỌC VIỆN
HÀNG KHÔNG
VIỆT NAM
Nguyễn Thị Hải Hằng



**DANH SÁCH SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KKHT
NGÀNH KIỂM SOÁT KHÔNG LƯU - HK 1(2020-2021) - KHÓA 2018**

STT	Lớp học	Mã sinh viên	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Điểm TB hệ 4	Số TC	Điểm TBHT	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	XLHB	Học phí/tín chi	Tỷ lệ % hưởng	Số tiền thực nhận	Ghi chú
1	18CDKL01	1811210021	Đào Lê Phương	Thảo	Nữ	11/11/2000	3.72	25	8.83	Xuất sắc	91	Xuất sắc	Xuất sắc	6,625,000	140%	9,275,000	
2	18CDKL01	1811210006	Đào Đức	Kiên	Nam	02/02/2000	3.72	25	8.62	Xuất sắc	90	Xuất sắc	Xuất sắc	6,625,000	140%	9,275,000	
3	18CDKL01	1811210002	Dương Tuấn	Dũng	Nam	21/07/1998	3.56	25	8.4	Giỏi	99	Xuất sắc	Giỏi	6,625,000	120%	7,950,000	
4	18CDKL01	1811210029	Nguyễn Mỹ Lan	Tiên	Nữ	01/01/2000	3.44	25	8.36	Giỏi	90	Xuất sắc	Giỏi	6,625,000	120%	7,950,000	
Tổng cộng:																34,450,000	
Số tiền bằng chữ: Ba mươi bốn triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng.																	

PHÓ GIÁM ĐỐC
TT.HN&TVVL

Nguyễn Thị Hà

TP. PHÒNG TCKT

Nguyễn Thị Anh Thy

Tp.HCM, ngày 24 tháng 06 năm 2021



Nguyễn Thị Hải Hằng



**DANH SÁCH SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KKHT
NGÀNH KIỂM SOÁT KHÔNG LƯU - HK 1(2020-2021) - KHÓA 2019**

STT	Lớp học	Mã sinh viên	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Điểm TB hệ 4	Số TC	Điểm TBHT	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	XLHB	Học phí/tín chỉ	Tỷ lệ % hưởng	Số tiền thực nhận	Ghi chú
1	19CĐKL01	1911210015	Đỗ Tiến	Đạt	Nam	21/07/2001	3.74	19	8.63	Xuất sắc	93	Xuất sắc	Xuất sắc	5,035,000	140%	7,049,000	
2	19CĐKL01	1911210009	Lê Thiên	Ân	Nam	16/01/2001	3.63	19	8.51	Xuất sắc	81	Tốt	Giỏi	5,035,000	120%	6,042,000	
3	19CĐKL01	1911210005	Từ Tú	Hào	Nữ	04/04/2000	3.47	19	8.55	Giỏi	94	Xuất sắc	Giỏi	5,035,000	120%	6,042,000	
Tổng cộng:																19,133,000	
Số tiền bằng chữ: Mười chín triệu một trăm ba mươi ba ngàn đồng.																	

PHÓ GIÁM ĐỐC
TT.HN&TVVL

Nguyễn Thị Hà

TP. PHÒNG TCKT

Nguyễn Thị Anh Thy

Tp.HCM, ngày 24, tháng 06 năm 2021

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Hải Hằng



BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
HỌC VIỆN HÀNG KHÔNG VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KKHT
NGÀNH KIỂM SOÁT KHÔNG LƯU - HK 1(2020-2021) - KHÓA 2020**

STT	Lớp học	Mã sinh viên	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Điểm TB hệ 4	Số TC	Điểm TBHT	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	XLHB	Học phí/tín chí	Tỷ lệ % hưởng	Số tiền thực nhận	Ghi chú
1	20CĐKL01	2011210012	NGUYỄN MẠNH HÀ	TRANG	Nữ	22/03/2002	3.06	16	7.59	Khá	90	Xuất sắc	Khá	4,000,000	100%	4,000,000	
2	20CĐKL01	2011210003	Đinh Ngọc	Tiến	Nam	03/09/1997	3.06	16	7.71	Khá	83	Tốt	Khá	3,550,000	100%	3,550,000	
3	20CĐKL01	2011210020	NGUYỄN ĐỖ THU	HƯỜNG	Nữ	31/05/2002	3.06	16	7.79	Khá	80	Tốt	Khá	4,000,000	100%	4,000,000	
4	20CĐKL01	2011210044	Lâm Tấn	Công	Nam	14/04/1992	3.06	16	7.68	Khá	72	Khá	Khá	4,000,000	100%	4,000,000	
Tổng cộng:																15,550,000	
số tiền bằng chữ: Mười năm triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng.																	

PHÓ GIÁM ĐỐC
TT.HN&TVVL

Nguyễn Thị Hà

TP. PHÒNG TCKT

Nguyễn Thị Anh Thy

Tp. HCM, ngày 24 tháng 06 năm 2021



Nguyễn Thị Hải Hằng



BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
HỌC VIỆN HÀNG KHÔNG VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KKHT
NGÀNH KIỂM SOÁT KHÔNG LƯU - HK 1(2020-2021) - KHÓA 2020**

STT	Lớp học	Mã sinh viên	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Điểm TB hệ 4	Số TC	Điểm TBHT	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	XLHB	Học phí/tin chí	Tỷ lệ % hưởng	Số tiền thực nhận	Ghi chú
1	20CBKL01	2011210012	NGUYỄN MẠNH HÀ	TRANG	Nữ	22/03/2002	3.06	16	7.59	Khá	90	Xuất sắc	Khá	4,000,000	100%	4,000,000	
2	20CBKL01	2011210003	Đinh Ngọc	Tiến	Nam	03/09/1997	3.06	16	7.71	Khá	83	Tốt	Khá	3,550,000	100%	3,550,000	
3	20CBKL01	2011210020	NGUYỄN ĐỖ THU	HƯỜNG	Nữ	31/05/2002	3.06	16	7.79	Khá	80	Tốt	Khá	4,000,000	100%	4,000,000	
4	20CBKL01	2011210044	Lâm Tấn	Công	Nam	14/04/1992	3.06	16	7.68	Khá	72	Khá	Khá	4,000,000	100%	4,000,000	
Tổng cộng:																15,550,000	
Số tiền bằng chữ: Mười năm triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng.																	

PHÓ GIÁM ĐỐC
TT.HN&TVVL

Nguyễn Thị Hà

TP. PHÒNG TCKT

Nguyễn Thị Anh Thy

Tp.HCM, ngày 24 tháng 06 năm 2021



Nguyễn Thị Hải Hằng



DANH SÁCH SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KKHT
NGÀNH KIỂM SOÁT AN NINH HÀNG KHÔNG - HK 1(2020-2021) - KHÓA 2019

STT	Lớp học	Mã sinh viên	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Điểm TB hệ 4	Số TC	Điểm TBHT	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	XLHB	Học phí/tín chỉ	Tỷ lệ % hưởng	Số tiền thực nhận	Ghi chú
1	19CDAN01	1911010003	Lương Duy	Tân	Nam	07/02/1996	3.24	29	8.04	Giỏi	89	Tốt	Giỏi	7,740,000	120%	9,288,000	
2	19CDAN01	1911010001	Huỳnh Trần Tuyết	Hoa	Nữ	29/10/2001	3.24	29	7.79	Giỏi	88	Tốt	Giỏi	7,740,000	120%	9,288,000	
3	19CDAN01	1911010048	Trần Mai	Ly	Nữ	25/12/2001	3.21	29	8.12	Giỏi	92	Xuất sắc	Giỏi	7,740,000	120%	9,288,000	
4	19CDAN01	1911010021	Lê Thái	Bình	Nam	27/03/1997	3.17	29	7.72	Khá	86	Tốt	Khá	7,740,000	100%	7,740,000	
Tổng cộng:																35,604,000	
Số tiền bằng chữ: Ba mươi năm triệu sáu trăm lẻ bốn triệu đồng.																	

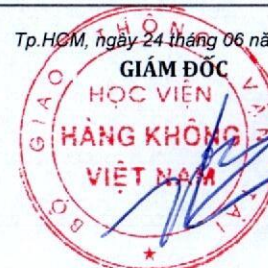
PHÓ GIÁM ĐỐC
TT.HN&TVVL

Nguyễn Thị Hà

TP. PHÒNG TCKT

Nguyễn Thị Anh Thy

Tp.HCM, ngày 24 tháng 06 năm 2021



Nguyễn Thị Hải Hằng



**DANH SÁCH SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KKHT
NGÀNH KIỂM SOÁT AN NINH HÀNG KHÔNG - HK 1(2020-2021) - KHÓA 2020**

STT	Lớp học	Mã sinh viên	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Điểm TB hệ 4	Số TC	Điểm TBHT	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	XLHB	Học phí/tín chí	Tỷ lệ % hưởng	Số tiền thực nhận	Ghi chú
1	20CĐAN01	2011010065	Nguyễn Hữu	Nghĩa	Nam	06/08/2002	2.53	15	7.13	Khá	84	Tốt	Khá	3,780,000	100%	3,780,000	
Tổng cộng:																3,780,000	
Số tiền bằng chữ: Ba triệu bảy trăm tám mươi ngàn đồng.																	

PHÓ GIÁM ĐỐC
TT.HN&TVVL

Nguyễn Thị Hà

TP. PHÒNG TCKT

Nguyễn Thị Anh Thy

Tp.HCM, ngày 24 tháng 06 năm 2021



Nguyễn Thị Hải Hằng



**DANH SÁCH SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KKHT
NGÀNH KỸ THUẬT ĐIỆN TỬ TÀU BAY - HK 1(2020-2021) - KHÓA 2018**

STT	Lớp học	Mã sinh viên	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Điểm TB hệ 4	Số TC	Điểm TBHT	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	XLHB	Học phí/tín chí	Tỷ lệ % hưởng	Số tiền thực nhận	Ghi chú
1	18CĐĐT01	1812090005	Phạm Tuấn	Tiến	Nam	15/03/2000	3.41	17	7.72	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	5,270,000	120%	6,324,000	
Tổng cộng:																6,324,000	
Số tiền bằng chữ: Sáu triệu ba trăm hai mươi bốn ngàn đồng.																	

PHÓ GIÁM ĐỐC
TT.HN&TVVL

Nguyễn Thị Hà

TP. PHÒNG TCKT

Nguyễn Thị Anh Thy

Tp.HCM, ngày 24 tháng 06 năm 2021

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Hải Hằng

